

Chương II. BẢNG DỮ LIỆU ĐẦU THẦU

E-CDNT 1.1	<p>Tên Chủ đầu tư: UBND Xã Hồng Quang</p> <p>Địa chỉ: Xã Hồng Quang, Tỉnh Hưng Yên</p>
E-CDNT 1.2	<p>Tên gói thầu: Gói thầu số 5: Thi công xây dựng công trình</p> <p>Tên dự án/dự toán mua sắm: Cải tạo, nâng cấp 03 tuyến đường GTNT xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi.</p>
E-CDNT 3	<p>Nguồn vốn: Ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác</p>
E-CDNT 5.1 (c)	<p>Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu tham dự thầu không có cổ phần hoặc vốn góp trên 30% với: UBND Xã Hồng Quang, địa chỉ: Xã Hồng Quang, Tỉnh Hưng Yên. + Trường hợp nhà thầu, chủ đầu tư là công ty mẹ, công ty con, công ty thành viên trong tập đoàn kinh tế nhà nước, tổng công ty nhà nước, nhà thầu được tham dự gói thầu của chủ đầu tư nêu sản phẩm, dịch vụ thuộc gói thầu đó thuộc ngành, nghề sản xuất, kinh doanh chính của tập đoàn kinh tế nhà nước, tổng công ty nhà nước. + Trường hợp nhà thầu là đơn vị sự nghiệp công lập, nhà thầu tham dự thầu không cùng thuộc một cơ quan hoặc tổ chức trực tiếp quản lý với Chủ đầu tư, trừ trường hợp: nhà thầu là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan quản lý nhà nước có chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp với tính chất gói thầu của cơ quan quản lý nhà nước đó; các đơn vị sự nghiệp công lập có cùng một cơ quan trực tiếp quản lý. + Đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp có cùng một cơ quan trực tiếp quản lý, góp vốn khi tham dự thầu các gói thầu của nhau không phải đáp ứng quy định độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính giữa nhà thầu với chủ đầu tư. - Nhà thầu tham dự thầu không có cổ phần hoặc vốn góp với các nhà thầu tư vấn; không cùng có cổ phần hoặc vốn góp trên 20% của một tổ chức, cá nhân khác với từng bên, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Tư vấn lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công (đối với công trình thiết kế hai bước), dự toán: Công ty TNHH Hưng Yên Quyết Thắng, địa chỉ: Phố Phạm Ngũ Lão, Xã Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên. + Tư vấn thẩm tra thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công (đối với công trình thiết kế hai bước), dự toán: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng ECO3; địa chỉ: Đình Công Tráng, Phường Phố Hiến, Tỉnh Hưng

	<p>Yên, Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tư vấn lập E-HSMT: Công ty Cổ phần tư vấn & đầu tư xây dựng Hải Hưng, địa chỉ: Phố An Bình, Phường Phố Hiến, Tỉnh Hưng Yên + Tư vấn thẩm định E-HSMT: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư Quang Thắng, địa chỉ: Thôn Nội Thượng, xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên + Tư vấn đánh giá E-HSDT: Công ty Cổ phần tư vấn & đầu tư xây dựng Hải Hưng, địa chỉ: Phố An Bình, Phường Phố Hiến, Tỉnh Hưng Yên; + Tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư Quang Thắng, địa chỉ: Thôn Nội Thượng, xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên; <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu tham dự thầu không cùng thuộc một cơ quan hoặc tổ chức trực tiếp quản lý với nhà thầu tư vấn (đã nêu trên)². - Tỷ lệ cổ phần, vốn góp giữa các bên được xác định tại thời điểm đóng thầu và theo tỷ lệ ghi trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập, các giấy tờ khác có giá trị tương đương. <p>Trường hợp nhà thầu tham dự thầu với tư cách liên danh hoặc nhà thầu tư vấn được lựa chọn với tư cách liên danh, tỷ lệ sở hữu vốn của tổ chức, cá nhân khác trong liên danh được xác định theo công thức sau:</p> $\text{Tỷ lệ sở hữu vốn} = \sum_{i=1}^n X_i \times Y_i$ <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> X_i: Tỷ lệ sở hữu vốn của tổ chức, cá nhân khác trong thành viên liên danh thứ i; Y_i: Tỷ lệ phần trăm (%) khối lượng công việc của thành viên liên danh thứ i trong thỏa thuận liên danh; n: Số thành viên tham gia trong liên danh.
E-CDNT 5.1 (e)	- Điều kiện về cấp doanh nghiệp: Không áp dụng
E-CDNT 7.6	Tổ chức khảo sát hiện trường: Không
E-CDNT 7.7	Hội nghị tiền đấu thầu: Không
E-CDNT 8	Chi phí nộp E-HSDT: _____ [<i>Hệ thống tự trích xuất theo quy định</i>]

² Chỉ đánh giá nội dung này đối với nhà thầu là đơn vị sự nghiệp.

	<i>hiện hành</i>].
E-CDNT 10.8	<p>Nhà thầu phải nộp cùng với E-HSĐT các tài liệu sau đây:</p> <p>(Các tài liệu bản gốc, bản chứng thực, tài liệu ký điện tử sẽ được đối chiếu trực tiếp trên hệ thống đã ký điện tử)</p> <p>1. Yêu cầu về năng lực của tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có văn bản (có chữ ký, đóng dấu (nếu có) của người đại diện hợp pháp của nhà thầu, hoặc được ký số) cam kết thực hiện kê khai công khai năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức thi công xây dựng công trình giao thông theo quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 56 Luật số 95/2025/QH15 ngày 27/06/2025 hoặc có năng lực thực hiện công việc theo quy định tại khoản 3 điều 106 của nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 cho công trình giao thông kèm theo tài liệu chứng minh - Trong trường hợp liên danh thì các thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này phù hợp với phần công việc đảm nhận trong liên danh. - Trường hợp trong E-HSĐT nhà thầu không cung cấp tài liệu nêu trên thì trong thời hạn tiến hành hoàn thiện hợp đồng trước khi trao hợp đồng theo yêu cầu của “Thư chấp thuận E-HSĐT và trao hợp đồng”, Nhà thầu phải xuất trình tài liệu trên. Trong trường hợp, Nhà thầu không xuất trình được hoặc không đáp ứng yêu cầu, thì Nhà thầu sẽ bị đánh giá là không đáp ứng cơ bản yêu cầu về năng lực kỹ thuật và Chủ đầu tư sẽ từ chối ký kết hợp đồng với nhà thầu theo quy định tại Mục 36.2 Chương I: Chỉ dẫn nhà thầu. <p>2. Về năng lực tài chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu chứng minh có khả năng tiếp cận hoặc có sẵn các tài sản có khả năng thanh khoản cao, hạn mức tín dụng khả dụng (hạn mức tín dụng còn được sử dụng) hoặc các nguồn tài chính khác (không bao gồm các khoản tạm ứng thanh toán theo hợp đồng) để đáp ứng yêu cầu về cầu nguồn lực tài chính thực hiện gói thầu. - Trường hợp nhà thầu tự cập nhật số liệu, ngoài yêu cầu nhà thầu nộp báo cáo tài chính đầy đủ trong 3 năm gần nhất (2022, 2023, 2024) cùng các tài liệu chứng minh theo quy định tại “Mẫu số 08A của E-HSMT và Webform trên Hệ thống”, nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai và nộp thuế của năm tài chính gần nhất. - Số liệu báo cáo tài chính năm 2022, 2023, 2024 kèm theo bản chụp được chứng thực một trong các tài liệu sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Biên bản kiểm tra quyết toán thuế; + Tờ khai tự quyết toán thuế (thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp) có xác nhận của cơ quan thuế về thời điểm đã nộp tờ khai; + Tài liệu chứng minh việc nhà thầu đã kê khai quyết toán thuế điện tử;

- + Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế (xác nhận số nộp cả năm) về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế;
- + Báo cáo kiểm toán (nếu có);
- + Các tài liệu khác.

Các tài liệu trên đây phải phù hợp với số liệu nhà thầu đã kê khai trên Hệ thống Thuế điện tử tại thời điểm đóng thầu.

3. Tài liệu chứng minh kinh nghiệm thực hiện hợp đồng xây lắp tương tự:

- Hợp đồng kèm theo các phụ lục hợp đồng (nếu có), biên bản nghiệm thu hoặc tài liệu khác có xác nhận của Chủ đầu tư, thanh lý, thông tin về hóa đơn theo quy định của pháp luật, Tài liệu xác nhận của Chủ đầu tư về quy mô, kết cấu công trình, cấp công trình hoặc các tài liệu có tính pháp lý tương đương khác có xác nhận của Chủ đầu tư thể hiện đầy đủ các thông tin được kê khai trên webform.

- Với các hợp đồng mà nhà thầu đã tham gia với tư cách là thành viên liên danh hoặc nhà thầu phụ thì chỉ tính giá trị phần việc do nhà thầu thực hiện.

- Đối với các hợp đồng mà nhà thầu tham gia với tư cách là nhà thầu phụ thì nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh không vi phạm khoản 8, Điều 16 của Luật Đấu thầu và kèm theo Hoá đơn VAT để chứng minh giá trị hợp đồng.

- Đối với các dự án không sử dụng vốn ngân sách nhà nước, nhà thầu phải cung cấp các tài liệu, văn bản của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho dự án như: Văn bản chấp thuận chủ trương, văn bản thẩm duyệt thiết kế của cơ quan nhà nước hoặc tài liệu có tính pháp lý tương đương.

4. Nhân sự chủ chốt

- Tài liệu chứng minh Kinh nghiệm trong các công việc tương tự:

+ Số năm kinh nghiệm: Tính từ thời điểm nhân sự đảm nhận vị trí công việc yêu cầu tương tự; đã hoàn thành.

hoặc:

+ Hợp đồng: Đã trực tiếp đảm nhận vị trí công việc yêu cầu tương tự; đã hoàn thành.

+ Tài liệu chứng minh: Hợp đồng thi công xây dựng; tài liệu xác nhận hợp đồng đã hoàn thành; tài liệu xác nhận cấp, loại công trình nhân sự tham gia; tài liệu thể hiện tên nhân sự đã tham gia hợp đồng và công việc của nhân sự đảm nhận.

(Hai công trình cùng loại có cấp thấp hơn liền kề với cấp của công trình đang xét, thì được đánh giá là một công trình tương tự)

- Tài liệu chứng minh chứng chỉ, trình độ chuyên môn: Bằng cấp (theo văn bằng) phù hợp yêu cầu; hoặc có các môn học, đồ án môn

	<p>học, đồ án tốt nghiệp phù hợp bằng cấp (theo bảng điểm/ phụ lục văn bằng)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng lao động/ thỏa thuận lao động còn hiệu lực đến thời điểm nộp E-HSĐT, CCCD/ CC/ Hộ chiếu. - Tài liệu chứng minh được khả năng huy động nhân sự (bao gồm cả trường hợp nhân sự đã huy động cho hợp đồng khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này). - Tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự chủ chốt: bằng cấp, chứng chỉ, kinh nghiệm của nhân sự mà nhà thầu kê khai trong E-HSĐT. - Ngoài các tài liệu yêu cầu tại bảng số 02: Yêu cầu về nhân sự chủ chốt chương III E-HSMT trên webform trên hệ thống. Đối với nhân sự không thuộc biên chế của nhà thầu, quá trình đánh giá Tổ chuyên gia nhận thấy khả năng huy động nhân sự không mang tính khả thi (hoặc có những thông tin không phù hợp theo quy định) thì nhà thầu phải có trách nhiệm cung cấp thông tin (địa chỉ, số điện thoại liên hệ và các thông tin cần thiết khác) để xác minh làm rõ khi có yêu cầu. Trường hợp liên danh, nhà thầu phải lập bảng đề xuất nhân sự chủ chốt, ký tên, đóng dấu thể hiện số lượng nhân sự của từng thành viên và nộp trong E-HSĐT để Tổ chuyên gia xem xét đánh giá <p>Nhà thầu phải cung cấp tất cả các thông tin được yêu cầu (bản chụp được chứng thực các: văn bằng, chứng chỉ có liên quan, kinh nghiệm chuyên môn kê khai tại Mẫu số 6C Chương IV).</p> <p>5. Thiết bị: Ngoài các tài liệu yêu cầu tại bảng số 03: Yêu cầu về thiết bị thi công chủ yếu chương III E-HSMT trên webform trên hệ thống: Đối với tài liệu chứng minh thiết bị đủ điều kiện đưa vào sử dụng, quá trình đánh giá Tổ chuyên gia nhận thấy tài liệu nhà thầu nộp trong E-HSĐT có dấu hiệu không phù hợp theo quy định thì nhà thầu phải có trách nhiệm cung cấp các tài liệu liên quan đến các thiết bị này để xác minh làm rõ khi có yêu cầu</p> <p>6. Các tài liệu khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các tài liệu liên quan khác được yêu cầu trực tiếp trong phần chi tiết E-HSMT. - Nhà thầu phải chuẩn bị sẵn sàng các tài liệu hồ sơ gốc để phục vụ mục đích đối chiếu và xác minh của chủ đầu tư/tư vấn đầu thầu
E-CDNT 12.1	Nhà thầu Không được phép nộp đề xuất phương án kỹ thuật thay thế.
E-CDNT 17.1	Thời hạn hiệu lực của E-HSĐT là: ≥ 90 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

E-CDNT 18.2	<p>Nội dung bảo đảm dự thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị bảo đảm dự thầu: 619.000.000 VNĐ (<i>Bằng chữ: Sáu trăm mười chín triệu đồng</i>). Đối với nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu nêu trên trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này. Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP như nêu trên phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này. - Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu: 120 ngày
E-CDNT 18.4	<p>Thời gian hoàn trả hoặc giải tỏa bảo đảm dự thầu đối với nhà thầu không được lựa chọn: 10 ngày, kể từ ngày kết quả lựa chọn nhà thầu được phê duyệt.</p>
E-CDNT 18.8	<p>Bảo đảm dự thầu: Không áp dụng</p>
E-CDNT 27.1	<p>Các phần công việc của gói thầu không được sử dụng nhà thầu phụ bao gồm: Không có</p>
E-CDNT 27.3	<p>Giá trị tối đa dành cho nhà thầu phụ: 30% giá dự thầu của nhà thầu.</p>
E-CDNT 27.5	<p>Sử dụng nhà thầu phụ đặc biệt: Không được phép</p>
E-CDNT 29.3	<p>Các ưu đãi khác (nếu có): Không</p>
E-CDNT 30.1	<p>Phương pháp đánh giá E-HSDT là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: Đạt/Không đạt. - Đánh giá về kỹ thuật: Đạt/Không đạt. - Đánh giá về tài chính: Phương pháp giá thấp nhất.
E-CDNT 30.2(đ)	<p>Xếp hạng nhà thầu: nhà thầu có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất</p>
E-CDNT 32.4	<p>Nhà thầu có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất</p> <p>Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT</p>

	để so sánh, xếp hạng các E-HSDT
E-CDNT 32.5	Giá gói thầu để làm căn cứ xét duyệt trúng thầu: giá gói thầu được phê duyệt trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Trường hợp dự toán của gói thầu được phê duyệt thấp hơn hoặc cao hơn giá gói thầu được phê duyệt thì dự toán này sẽ thay thế giá gói thầu để làm cơ sở xét duyệt trúng thầu
E-CDNT 38.1 (b)	<ul style="list-style-type: none"> - Người có thẩm quyền: UBND Xã Hồng Quang; Địa chỉ: Xã Hồng Quang, Tỉnh Hưng Yên, - Bộ phận thường trực giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng giải quyết kiến nghị: Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên, địa chỉ: 535, Nguyễn Văn Linh, Phường Phố Hiến, Tỉnh Hưng Yên, số điện thoại: 02213863446
E-CDNT 38.2	Khi thấy quyền và lợi ích hợp pháp bị ảnh hưởng, nhà thầu, cơ quan, tổ chức được kiến nghị theo quy trình sau: Thực hiện theo quy định tại Điều 138 Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025